TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HSST
Ngày 14/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân;

1- Ông Thẩm Văn Minh
2- Bà Nguyễn Thị Hồng Hà

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2018, tại tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLHS ngày 19 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXX-ST ngày 24/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bảo N** - sinh năm 1987 tại Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

Cư trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;

Dân tộc: Kinh;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông Nguyễn Bá L- Sinh năm 1961,

Con bà Đào Thị T – Sinh năm 1962, nay ở tại thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;

Vợ bị cáo là Hà Thị D – sinh năm 1988, nay ở tại xã Mỹ Lương, huyện Yên lập, tỉnh Phú Thọ, bị cáo chưa có con;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/01/2018, chuyển tạm giam ngày 29 tháng 01 năm 2018, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ; danh chỉ bản số 011 do Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ lập ngày 28/01/2018 - Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-YL, ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập - tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bảo N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau: Khoảng hơn 12 giờ ngày 26/01/2018 Nguyễn Bảo N nhận được điện thoại của Trần Văn H ở khu Bến Sơn 16, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập với nội dung H hỏi mua ma túy của Ng, N đồng y nói giá 500.000đ, H đồng ý, Ngọc và H hẹn nhau giao hàng và nhận tiền tại cổng nhà anh T ở khu Thắng lợi, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập; như đã hẹn với H, N đem ma túy để bán cho H, khi đi N rủ anh Nguyễn Tiến V sinh năm 1985 ở khu Gò Vệ, xã Thượng Long, huyện Yên Lập đi chơi cùng nhưng anh T không biết Ngọc đi bán ma túy cho H, đi đến cổng nhà anh T thì H gặp N, H đưa cho N 500.000đ, N cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy; Khi H vừa cầm gói ma túy thì bị Công an huyện Yên Lập bắt quả tang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bảo N và thu giữ vật chứng: Thu giữ của Trần Văn H 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ ngang và chữ Minh Châu, mặt trong màu trắng có dòng kẻ ngang bên trong chứa chất bột cục màu trắng; thu giữ của Nguyễn Bảo N 500.000đ là tiền Ngọc bán ma túy cho H, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202 đã qua sử dụng, 01 túi đeo giả da màu nâu, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.960.000đ và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bảo N.

Quá trình điều tra N khai nhận mua ma túy của một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ ở Từ Sơn, Bắc Ninh với giá 400.000đ để bán lại thu tiền chênh lệch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho Ngọc.

Tại bản kết luận giám định số 212/KLGĐ ngày 28/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

" Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, khối lượng là 0,011 gam, loại Heroine.

** Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ "*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay Nguyễn Bảo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo Ngọc phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo N từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 26 tháng 01 năm 2018.

Về vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; Trả lại cho Nguyễn Bảo N 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bảo N, 01 túi đeo giả da màu nâu và trả lại cho Nguyễn Bảo N số tiền 1.960.000đ nhưng cần tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án;Tịch thu để tiêu hủy: 01 ví giả da màu nâu, và số ma túy còn lại sau giám định bám dính trong bao gói và toàn bộ bao gói có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 4 năm 2018.

Bị cáo Nguyễn Bảo N không tranh luận và nói lời nói sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi bán chất ma túy để thu lời bất chính, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Bảo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Nhằm mục đích thu lời bất chính Nguyễn Bảo N đã mua ma túy của một người không quen biết với số tiền 400.000đ rồi bán cho Trần Văn H với số tiền 500.000đ, thu lời bất chính 100.000đ; Hành vi nêu trên của bị cáo N đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy " theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo Nguyễn Bảo N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và sự phát triển giống nòi của dân tộc, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm lây lan tệ nạn nghiện ma túy, lây lan dịch bệnh, hành vi đó đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân và còn là nguyên nhân gây ra các hành vi vi phạm pháp luật khác, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

4. Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Bảo N có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo N đã coi thường pháp luật, N đã mua ma túy để bán thu lời bất chính, hành vi đó đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần vì bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là sau khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ……Xét thấy bị cáo có tài sản nhưng giá trị không lớn (số tiền 1.960.000đ) nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo N.

7. Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận, bởi lẽ: Số tiền 500.000đ là tiền do phạm tội mà có, 01 điện thoại Nokia là công cụ phạm tội nên tịch thu để sung quỹ nhà nước, số tiền 1.960.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 chứng minh nhân dân là giấy tờ hợp pháp của bị cáo và 01 túi đeo giả da màu nâu là tài sản hợp pháp của bị cáo nên được trả lại, còn các vật chứng khác liên quan đến tội phạm nay không còn giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Trong vụ án này Trần Văn H là người mua ma túy của Nguyễn Bảo N với mục đích để sử dụng cho bản thân, trọng lượng gói ma túy thu giữ của H là 0,011 gam, anh H là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự ... nên hành vi của H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Yên Lập xử lý hành chính đối với H là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Tiến V đi cùng các đối tượng mua bán ma túy nhưng không tham gia vào việc mua bán ma túy nên cơ quan điều tra công an huyện Yên Lập không đề cập xử lý đối với anh V là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy N bán cho H, N khai báo mua của một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ ở Từ Sơn, Bắc Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Yên Lập đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho N nên chưa có cơ sở kết luận là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

8. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bảo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 251 điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bảo N.

Phạt bị cáo: Nguyễn Bảo N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 26 tháng 01 năm 2018.

2- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Bảo N để sung quỹ nhà nước:

+ Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

+ 01 điện thoại Nokia nhãn hiệu 1202.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bảo N:

+ Số tiền 1.960.000đ (Một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bảo N.

+ 01 túi đeo giả da màu nâu.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 ví giả da màu nâu, 01 gói ni lon màu xanh bên trong có một gói giấy, bên trong gói giấy có số ma túy còn lại sau giám định bám dính

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 18 tháng 4 năm 2018.

3- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 3 điều 21 và điểm a, khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Bảo N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
-VKSND huyện Yên Lập;
-Công an huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Xuân Trường